PHỤ LỤC 1

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN

Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024

của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về ma túy

*(Kèm theo Điện mật số ngày tháng 6 năm 2024 của C04)*

I. Đánh giá tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy

Đánh giá tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy, tập trung phân tích rõ:

(1) Thực trạng, tổng quan chung tình hình tội phạm ma túy tại địa phương và những yếu tố liên quan, tác động đến tình hình ma túy tại địa phương;

(2) Tình hình mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua các tuyến đường bộ, đường biển, hàng không, bưu điện, tuyến biên giới (nếu có);

(3)  Tình hình trồng cây có chứa chất ma túy;

(4) Tội phạm ma túy trên không gian mạng;

(5) Tình hình tội phạm có tổ chức và xuyên quốc gia, người nước ngoài phạm tội ma túy tại Việt Nam.

(6) Tình hình người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy;

(7) Những diễn biến mới về tình trạng tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy;

(8) Tình hình kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy;

(9) Những xu hướng mới của tình hình tội phạm ma túy; vấn đề mới nảy sinh; những tuyến, địa bàn phức tạp mới phát sinh; phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy.

 II. Kết quả thực hiện các mặt công tác

*1. Công tác tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện*

Kết quả công tác quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an về phòng, chống tội phạm ma túy, trọng tâm là Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, Chương trình phòng, chống ma túy của Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025, kết quả triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và những văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai Chương trình số 125/Ctr-C04-P1 ngày 05/01/2024 về chương trình công tác năm 2024 của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về ma túy; công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm ma túy; kết quả triển khai các phương án, kế hoạch phòng, chống tội phạm ma túy.

*2. Công tác phòng ngừa, điều tra tội phạm*

*2.1. Công tác nghiệp vụ cơ bản:*

Đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân; Thông tư số 60/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân; Hướng dẫn số 19/HD-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ Công an về thực hiện Thông tư số 60; các Kế hoạch, hướng dẫn của C04: Kế hoạch số 753/KH-C04-P2 ngày 15/02/2024 về thực hiện công tác NVCB của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về ma túy năm 2024; Kế hoạch số 1598/KH-C04-P01 ngày 22/3/2024 Kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy lợi dụng không gian mạng để hoạt động của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về ma túy trong tình hình mới; Hướng dẫn số 3761/HD-C04-P2 ngày 02/9/2021 về thực hiện công tác ĐTCB 5 lĩnh vực của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về ma túy; Điện mật số 33 của C04 về thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ đôn đốc Công an các đơn vị, địa phương mỗi tháng phấn đấu xây dựng, sử dụng 01 vai ảo.

*2.2. Kết quả triển khai thực hiện Phương án nghiệp vụ số 02* ngày 09/8/2021 về phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy trên các tuyến trọng điểm, tập trung tuyến Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc miền Trung - Tây Nguyên và Tây Nam, 4 Phương án nghiệp vụ cụ thể trên từng tuyến của C04.

*2.3. Kết quả công tác bắt giữ, điều tra, xử lý tội phạm*

- Kết quả công tác phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy:

+ Tổng số vụ, số đối tượng, vật chứng thu giữ. Phân theo 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), so sánh với cùng kỳ năm 2023, đánh giá kết quả bắt giữ theo chỉ tiêu công tác của Bộ giao năm 2024.

Phân tích các vụ bắt giữ theo địa bàn:

(1) Đường bộ. Đối với Công an các tỉnh có biên giới đường bộ và các địa phương xảy ra các vụ án mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy xuyên quốc gia, phải thống kê được số đường dây, đối tượng, vật chứng thu giữ trong các vụ án mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới.

(2) Đường hàng không

(3) Đường bưu điện

(4) Đường biển

(5) Lợi dụng không gian mạng để hoạt động.

+ Công tác truy bắt đối tượng truy nã về ma túy: Thống kê số liệu đầu kỳ; số phát sinh trong kỳ; số bắt, vận động đầu thú, thanh loại; số hiện còn; số đối tượng truy nã có thông tin trốn ra nước ngoài. Đánh giá kết quả bắt giữ theo chỉ tiêu công tác của Bộ giao năm 2024.

 + Công tác phát hiện, xóa bỏ cây có chứa chất ma túy.

- Công tác điều tra, xử lý tội phạm ma túy: Tổng số vụ án ma túy thụ lý; án năm 2023 chuyển sang; khởi tố mới, trong đó phân tích rõ số vụ, số đối tượng, vật chứng thu giữ thuộc các tội từ Điều 247 đến Điều 259, Chương XX, Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; kết thúc điều tra; chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố; tạm đình chỉ; đình chỉ; đang điều tra; số liệu xử lý hành chính (vụ, đối tượng). Phân tích, đánh giá tỷ lệ cơ cấu khởi tố các tội phạm ma túy, nguồn khởi tố (tin báo, chuyên án, sưu tra, xác minh hiềm nghi, CTVBM, trực tiếp phát hiện bắt giữ). Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình điều tra các vụ án ma túy; tình hình chấp hành pháp luật trong quá trình điều tra; các vụ án để xảy ra oan, sai (nếu có)...

*2.4. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.* Phân tích: tổng số tiếp nhận; giải quyết (chuyển nguồn tin, khởi tố, không khởi tố, tạm đình chỉ); hiện đang xử lý. Phân 03 cấp: xã, huyện, tỉnh.

*2.5.* *Công tác triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy:* Đã rà soát, đấu tranh triệt xóa bao nhiêu điểm, tụ điểm, điểm có nguy cơ, đối tượng bán lẻ ma túy; bắt giữ bao nhiêu đối tượng (bao nhiêu đối tượng xử lý hình sự, bao nhiêu đối tượng xử lý hành chính, phát hiện bao nhiêu đối tượng dương tính với ma túy, trong đó bao nhiêu đối tượng nằm trong danh sách đối tượng sưu tra, người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy đang quản lý); số phát sinh mới và số đang tiếp tục đấu tranh giải quyết.

- Kết quả đấu tranh với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT và dịch vụ nhạy cảm có biểu hiện nghi vấn hoạt động của tội phạm và tệ nạn ma túy, cụ thể phát hiện bao nhiêu vụ, bao nhiêu vụ/đối tượng xử lý hình sự, bao nhiêu vụ/đối tượng xử lý hành chính.

*3. Công tác thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy*:

- Tổng số người sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện, xử lý. Trong đó:

+ Số người sử dụng trái phép chất ma túy Chủ tịch UBND cấp xã ra Quyết định quản lý.

+ Số người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Tổng số người nghiện ma túy. Trong đó;

+ Số đang ở ngoài xã hội, phân tích rõ: (1) số chưa thực hiện biện pháp cai nghiện nào hiện đang ở ngoài xã hội (ghi rõ lý do); (2) số đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; (3) số đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; (4) số đang ở ngoài xã hội do lý do khác.

+ Số đang trong cơ sở cai nghiện, phân tích rõ: (1) số đang cai nghiện bắt buộc ở cơ sở cai nghiện ma túy công lập; (2) số đang cai nghiện tự nguyện ở cơ sở cai nghiện ma túy công lập; (3) số đang cai nghiện tự nguyện ở cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

 + Số đang trong nhà tạm giữ, trại tam giam.

 - Tổng số người quản lý sau cai nghiện.

- Công tác lập hồ sơ đề nghị đưa người đi cai nghiện bắt buộc (tổng số người lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người được cơ quan Công an lập hồ sơ nhưng Tòa án không ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Tổng số có bao nhiêu cán bộ y tế đủ thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ở từng cấp; bao nhiêu cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện; số cơ sở cai nghiện công lập được nâng cấp, xây mới...

*4. Công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy*

*5. Công tác phối hợp với các lực lượng trong và ngoài ngành Công an trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy*

*6. Công tác hợp tác quốc tế.* Riêng Công an các tỉnh có biên giới giáp Lào đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 376/KH-BCA-C04 ngày 13/9/2021 của Bộ Công an về triển khai Bản ghi nhớ và tăng cường hợp tác phòng, chống ma túy giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Lào.

*7. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, hậu cần phục vụ chiến đấu.* Lưu ý, số liệu kết quả công tác thi đua khen thưởng của hệ lực lượng: danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phân theo cá nhân, tập thể, phân cấp…

*8. Các mặt công tác khác:* Công tác tuyên truyền và vận động quần chúng tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy; phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy. Công tác pháp chế; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nghiên cứu khoa học. Ứng dụng khoa học - kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác; việc sử dụng các hệ thống phần mềm nghiệp vụ. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Công tác triển khai thực hiện các Dự án thuộc Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025.

III. Đánh giá, dự báo tình hình

Tập trung đánh giá, kiểm điểm kết quả công tác phòng, chống tội phạm ma túy năm 2024, so sánh với chỉ tiêu được giao từ đầu năm; chỉ ra những khó khăn, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện của các đơn vị, địa phương và chủ động nghiên cứu đưa ra những dự báo những diễn biến mới của tình hình tội phạm ma túy.

IV. Nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024

Trên cơ sở những đánh giá, dự báo tình hình, Công an các địa phương đề ra những giải pháp, nhiệm vụ công tác trọng tâm cần tập trung thực hiện 6 tháng cuối năm 2024. Đồng thời kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp những chủ trương, giải pháp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới.

*1. Theo quy định của Thông tư số 14:*

- Đối với PC04 Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Xây dựng Báo cáo thống kê số liệu các biểu mẫu *C02, C03, C05* theo Thông tư số 14 ngày 21/6/2019 của Bộ Công an quy định về công tác thống kê trong CAND.

- Đối với các đơn vị thuộc C04: Xây dựng Báo cáo thống kê số liệu các biểu mẫu *B03, C03, C05 và C06* theo Thông tư số 14 ngày 21/6/2019 của Bộ Công an quy định về công tác thống kê trong CAND.

*2. Theo quy định của Thông tư số 13:*

- Đối với PC04 Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Xây dựng Báo cáo thống kê số liệu các biểu mẫu MT6, MT7, MT9, MT11.

- Đối với các đơn vị thuộc C04: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2072/C04-P1 ngày 15/6/2022 của Cục C04.

*3. Thống kê chuyên sâu theo chỉ đạo của lãnh đạo Bộ*

- Thực hiện theo 05 biểu mẫu kèm theo.